

**Số: 143/1997/QĐ-UB**

*Long xuyên, ngày 27 tháng 01 năm 1997*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tỷ lệ phân chia các khoản thu điều tiết  
thuộc Ngân sách địa phương.

-----

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (sửa đổi) đã được Quốc hội thông qua ngày 21 tháng 6 năm 1994;
- Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước đã được Quốc Hội Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khoá XI kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 20/03/1996. Nghị định số 87/CP ngày 19/12/1996 của Chính phủ quy định chi tiết việc phân cấp quản lý chấp hành và quyết toán ngân sách Nhà nước;
- Văn bản số 115 TC/NSNN ngày 11/01/1997 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điểm để thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước và nghị định 87/CP;
- Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 985/TTg ngày 30/12/1996 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán Ngân sách Nhà nước năm 1997;
- Căn cứ Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính số 76 TC/QĐ/NSNN ngày 31/12/1996 về giao chỉ tiêu hướng dẫn dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 1997;
- Căn cứ Nghị quyết của HĐND Tỉnh khoá V tại kỳ họp thứ V kể từ ngày 23 đến ngày 25/01/1997;
- Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính Vật giá.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Tỷ lệ phân chia các khoản thu dưới đây tính trên địa bàn của Xã, Phường, Thị trấn giữa Ngân sách cấp Tỉnh; Ngân sách cấp Huyện, Thị xã (gọi chung là Ngân sách cấp Huyện); Ngân sách cấp Xã, Phường, Thị trấn (gọi chung là Ngân sách Xã) như sau:

1/- Thuế sử dụng đất nông nghiệp:

- Ngân sách cấp Tỉnh : 50% (năm mươi phần trăm)
- Ngân sách cấp Huyện : 35% (ba mươi lăm phần trăm)
- Ngân sách cấp Xã : 15% (mười lăm phần trăm).

2/- Thuế doanh thu, thuế lợi tức của khu vực kinh tế ngoài quốc doanh:

- Ngân sách cấp Tỉnh : 50% (năm mươi phần trăm)
- Ngân sách cấp Huyện : 50% (năm mươi phần trăm)

**Điều 2:** Các khoản thu 100% của từng cấp ngân sách thuộc chính quyền địa phương thực hiện theo quyết định số 142/QĐ-UB ngày 27/01/1997 của UBND tỉnh “Ban hành bản quy định về việc phân định nguồn thu - nhiệm vụ chi của Ngân sách các cấp chính quyền địa phương thuộc tỉnh An Giang”.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/1997 và được ổn định trong 03 năm (từ 1997 đến 1999).

Các văn bản trước đây có nội dung trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 4:** Giao cho Giám đốc Sở Tài chính Vật giá hướng dẫn cụ thể việc tổ chức thực hiện theo đúng tinh thần quyết định này.

**Điều 5:** Các ông Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính Vật giá, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Chủ tịch UBND các Huyện, Thị xã và Thủ trưởng các ngành hữu quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

*Nơi nhận:*

- TT Tỉnh uỷ (để báo cáo)
- TT HĐND tỉnh (để báo cáo)
- Các thành viên UBND tỉnh
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh
- Như điều 5
- Lưu.

Đã ký

**Nguyễn Minh Nhị**